

HKSSF Inter-School Individual Squash Competition 2024-2025

Division : Girls A Grade

Date : 2024/10/12, 2024/10/13, 2024/10/19, 2024/10/20

Venue : Cornwall St. Squash & Table Tennis Centre, Kowloon Tong
九龍塘歌和老街壁球及乒乓球中心

Main Draw

Round 1	Round 2	Quarter-Finals	Semi-Finals	Final
Kwong Ena 鄺恩琳 (DGS)(1) --	Kwong Ena 鄺恩琳 (DGS)(1) 2024-10-13 / 09:30 / Crt 8 TBC	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 8 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 16 TBC	TBC CHAMPION 2024-10-19 / 14:30 / Crt 16
Fung Hoi Ching 馮凱澄 (STGSS) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 9 Au Sin Man 歐倩旻 (LSKC)				
Lai Hiu Yau Yoyo 黎曉柔 (YCH2) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 10 Fung Charmaine Kai-Qi 馮凱琦 (GSIS)	TBC 2024-10-13 / 09:30 / Crt 9 Hau Venus 侯韻晴 (HYS) (5/8)	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 16 TBC	
-- Hau Venus 侯韻晴 (HYS) (5/8)				
Li Clarissa 李卓恩 (JCTIC) (5/8) --	Li Clarissa 李卓恩 (JCTIC) (5/8) 2024-10-13 / 09:30 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 16 TBC	
So Wan Tung 蘇韻彤 (LSKC) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 16 Cheng Hoi Ching 鄭凱晴 (YCH2)				
Lau Yee Ching 劉汶澄 (RC) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 15 Ting Chung Yu 丁頌瑜 (YCH2)	TBC 2024-10-13 / 09:30 / Crt 16 Lau Wai Tung 劉蔚瞳 (HYS) (3/4)	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 16 TBC	
-- Lau Wai Tung 劉蔚瞳 (HYS) (3/4)				
Chung Yee Ling Elaine 鍾依伶 (DGS) (3/4) --	Chung Yee Ling Elaine 鍾依伶 (DGS) (3/4) 2024-10-13 / 09:30 / Crt 15 TBC	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 15 TBC	
Wong Hiu Lam 黃曉琳 (YCH2) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 14 Xiang Anna 項丹英 (HKIS)				
Ho Sum Kiu Summer 何心翹 (HTC) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 13 Law Nga Mang 羅雅萌 (YCH2)	TBC 2024-10-13 / 09:30 / Crt 14 Cheung Ka Man 張嘉敏 (TLGC) (5/8)	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 15 TBC	
-- Cheung Ka Man 張嘉敏 (TLGC) (5/8)				
Leung Tsz Shan 梁子珊 (JCTIC) (5/8) --	Leung Tsz Shan 梁子珊 (JCTIC) (5/8) 2024-10-13 / 09:30 / Crt 13 TBC	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 16 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 15 TBC	
Leung Cheuk Lam 梁卓琳 (BHJS) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 12 Cheng Ka Yan 鄭嘉欣 (HTC)				
Cheung Tsz Lam Jess 張梓琳 (HTC) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 6 Lee Kit Ying 李潔盈 (SKHTSK)	TBC 2024-10-13 / 09:30 / Crt 12 Cheung Tsz Ching 張芷晴 (DGS) (2)	TBC 2024-10-13 / 13:30 / Crt 16 TBC	TBC 2024-10-19 / 10:30 / Crt 15 TBC	
-- Cheung Tsz Ching 張芷晴 (DGS) (2)				